

Bản án số: 61/2021/HS-PT
Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé.

Ông Trần Mười.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch, đại diện hợp pháp của bị hại ông Phạm Văn H và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Ch (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/6/1992 tại xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ, sinh năm 1968 và bà Tiêu Thị K, sinh năm 1968; có vợ tên: Đoàn Thị G, sinh năm: 1993. Bị cáo có 02 con sinh năm 2017 và 2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Phạm Văn N, sinh năm 1992 (đã chết).

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Phạm Văn H, sinh năm 1970.

Bà Phan Thị K, sinh năm 1970.

Cùng trú tại: Thôn P, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị Đỗ Thị Bích L, sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 3, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Phạm Văn H là người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị K và bà Đỗ Thị Bích L theo Hợp đồng ủy quyền đề ngày 23/9/2020. Ông H, bà K, chị L đều có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Luật sư Nguyễn Thị Mỹ C- Công ty Luật TNHH Đức Phú- Chi nhánh Quảng Ngãi, là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Phạm Văn H.

Địa chỉ: Lô N1.1- 03 Khu A, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phạm Đỗ Thiện P, sinh ngày 27/10/2017.

Đại diện theo pháp luật của cháu Phú: Bà Đỗ Thị Bích L, sinh năm 1992 (mẹ đẻ của cháu P).

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn dân sự:

Bà Đoàn Thị Ph, sinh năm 1968.

Trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ch đã được cấp giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 14/6/2021. Ch là lái xe hợp đồng và điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-057.xx do bà Đoàn Thị Ph chủ sở hữu. Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 01/9/2018, sau khi lấy cát từ bãi cát ở thôn An Chỉ Tây, xã Hành Phước, Ch điều khiển xe ô

tô 76C-057.xx chở cát từ bãi cát đi trên đường ĐH 53 giáp với dòng sông Vệ theo hướng từ Tây sang Đông. Khi đến đoạn đường cong, hạn chế tầm nhìn thuộc thôn An Chi Tây, xã Hành Phước, Ch phát hiện trên phần đường phía N có lúa phơi của bà Nguyễn Thị My Nh nên Ch đánh lái, điều khiển xe ô tô lán sang phần đường phía Bắc để tránh né lúa đang phơi. Lúc này, anh Phạm Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76D1-348.xx đi theo hướng từ Đông- Tây trên phần đường phía Bắc. Khi anh N điều khiển xe mô tô vừa qua phần ca pin xe ô tô 76C-057.xx thì xe mô tô bị ngã nghiêng qua bên trái và trước trên phần đường phía Bắc, N bị văng ra khỏi xe ngã xuống mặt đường trong tư thế nằm sấp, đầu quay về hướng N chân duỗi thẳng về hướng Bắc. Khi đó, cụm bánh xe sau bên trái của xe ô tô 76C-057.xx do Ch điều khiển vừa đi đến và dẫm qua phần đầu của anh N dẫn đến anh N chết tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường cong, lưng cong về phía N, bị che khuất tầm nhìn, lòng đường bê tông xi măng bằng phẳng, rộng 6,77m, đường chạy theo phương Đông - Tây, giới cận phía Bắc giáp với nhà ông Phan Quang Th và nhà ông Cao Ng, phía Nam giáp với bờ sông Vệ.

Tại vị trí cách cạnh Tây Nam trụ cổng phía Đông nhà ông Cao Ng về hướng Đông Nam 3,8 mét, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 3,2 mét là mặt ngoài da lốp bánh trước bên trái (bên tài) xe ô tô biển số 76C-057.xx, xe trong trạng thái đứng, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe hướng Tây Nam, mặt ngoài da lốp bánh sau (bánh phía ngoài) bên trái cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 3,47 mét.

Tại vị trí cách mặt ngoài da lốp bánh sau bên trái xe ô tô biển số 76C-057.xx về hướng Tây Bắc 15,2 mét, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 1,25 mét là đầu Đông Nam vết chà xát mặt đường, dấu vết này gọi là V1, V1 dài 2,8 mét, rộng 13cm, theo phương Đông Nam - Tây Bắc, các phần tử bụi đá bị đưa theo hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, đầu Tây Bắc V1 cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,6m.

Tại vị trí cách đầu Đông Nam V1 về hướng Tây Bắc 2,2m, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,93m là đầu Đông Nam vết trầy xước mặt đường, dấu vết này gọi là V2, V2 dài 23cm, rộng 1cm, theo phương Đông Nam-Tây Bắc, các phần tử bụi đá bị đưa theo hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, đầu Tây Bắc V2 cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,88m.

Tại vị trí cách đầu Đông Nam V2 về hướng Tây Nam 0,17m, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,97m là đầu Đông Nam vùng dấu vết trầy xước mặt đường, dấu vết này gọi là V3, V3 dài 1,1m, rộng 5,5cm, theo phương Đông

Nam-Tây Bắc, các phần tử bụi đá bị đùn theo hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, đầu Tây Bắc V3 cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,72m.

Tại vị trí cách đầu Tây Bắc V3 về hướng Tây Nam 0,62m, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 1,07m là đầu Đông vết chà xát mặt đường bám dính chất lạ màu đen, dấu vết này gọi là V4, V4 dài 18cm, rộng 1,5cm, theo phương Đông Tây, các phần tử chất lạ màu đen bị đùn theo hướng từ Đông sang Tây, đầu Tây V4 cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 1,08m.

Tại vị trí cách đầu Đông V4 về hướng Tây Bắc 24cm, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,88m là đầu Đông Nam dấu vết trầy xước mặt đường không liên tục, dấu vết này gọi là V5, V5 dài 2,75m, rộng 2cm, theo phương Đông Nam-Tây Bắc, các phần tử bụi đá bị đùn theo hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, đầu Tây Bắc V5 cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,72m.

Tại vị trí cách đầu Đông Nam V5 về hướng Đông Bắc 0,32m, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,64m là đầu Đông Nam vùng trầy xước, chà xát mặt đường không liên tục, có bám dính chất lạ màu đen, dấu vết này gọi là V6, V6 dài 2,77m, rộng 17cm, theo phương Đông Nam Tây Bắc, các phần tử bụi đá bị đùn theo hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, đầu Tây Bắc V6 cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,36m.

Tại vị trí cách đầu Đông Nam V6 về hướng Tây Bắc 2,52m, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,11m là hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái xe mô tô biển số 76D1-348.60, xe trong trạng thái ngã về bên trái, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe hướng Đông Nam, hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,32m.

Tại vị trí cách hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái xe mô tô biển số 76D1-348.xx về hướng Tây Nam 0,53m, cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,61m là mũi chân trái tử thi Phạm Văn N. Tử thi nằm sấp trên mặt đường, đầu quay về hướng Nam, hai chân duỗi thẳng về hướng Bắc, mũi chân trái cách mũi chân phải 17cm, mũi chân phải cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 0,71m, đỉnh đầu tử thi cách mép đường phía Bắc về hướng Nam 2,1m. Tử thi mặc áo khoác màu đen, bên trong mặc áo sơ mi màu hồng, mặc quần tây màu đen, hai chân mang tất màu đen, chân trái còn mang giày, chân phải giày rơi ra khỏi chân, đầu tử thi còn đội nón bảo hiểm màu trắng có họa tiết màu vàng - xanh, có dòng chữ “An Bảo”, đã bị vỡ. Mặt bên trái tử thi nằm nghiêng trên đồng máu, kích thước (89x60)cm, dưới nền đường tại vị trí tử thi nằm có nhiều tổ chức não bị rơi vãi. Tử thi Phạm Văn N được ký hiệu là V7.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Khám xe mô tô biển số 76D1-348.xx nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn: đỏ-đen, phát hiện:

Không có kính chiếu hậu bên phải; Kính chiếu hậu bên trái bị cong lệch chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, mặt ngoài cần kính tại vị trí cách lưng kính 3,5cm phát hiện vùng trầy xước kim loại, kích thước (1,2x0,5)cm. Lưng kính chiếu hậu này tại vị trí ghép nối với cần kính bị trầy xước, bào mòn nhựa, kích thước (1,8x2)cm, kính này không có phần gương; Mặt trước đầu tay lái bên trái bị trầy xước kim loại, kích thước (0,6x0,7)cm; Tay thắng bên trái bị cong lệch chiều hướng từ trên xuống dưới, đầu tay thắng bị trầy xước kim loại, kích thước (0,8x0,8)cm; Cạnh ngoài cùng áp nhựa phía trước bên trái đầu xe bị trầy xước, bào mòn nhựa, kích thước (18x2)cm; Áp kim loại trang trí yếm xe bên trái tại vị trí cách mặt đất 63cm (tiếp giáp về phía dưới dòng chữ Airblade) phát hiện vùng trầy xước, bào mòn kim loại, kích thước (8x1,8)cm; Mặt ngoài bộ gác chân trước bên trái bị trầy xước, bào mòn nhựa, kim loại, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (33x9)cm; Gác chân sau bên trái đang ở trạng thái gập, mặt ngoài giá đỡ gác chân bị trầy xước kim loại, kích thước (3x2)cm; Mặt ngoài bàn đạp chân đề tại vị trí ghép nối với cần chân đề bị trầy xước kim loại, kích thước (1x1,1)cm; Mặt ngoài bàn đạp cần chân chống giữa bị trầy xước kim loại, kích thước (1,2x0,7)cm;

Khám xe ô tô biển số 76C-057.xx nhãn hiệu THACO FD600, màu sơn: xanh, phát hiện:

Kích thước xe (6200x2270x2700)mm; Trên thùng xe có chở cát; Trọng tải thực tế của xe lúc khám phương tiện là 18.920kg trong đó trọng lượng trục 1 là 2.390kg, trọng lượng trục 2 là 7.070kg; Ngoài các dấu vết đã phát hiện trên cụm bánh sau bên trái (bên tài) xe ô tô biển số 76C-057.xx như đã mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường được lập vào lúc 10 giờ 20 phút, ngày 01/9/2018, mở rộng việc khám nghiệm phương tiện không phát hiện thêm dấu vết gì.

Kết luận giám định:

Ngày 17/9/2018, Phòng giám định pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi đã có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 69/2018/GDPY, kết luận: Nguyên nhân chết của Phạm Văn N là do chấn thương sọ não hở.

Ngày 23/9/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định số 931/KLGD-PC09, kết luận:

- Xe ô tô BKS 76C-057.xx và xe mô tô BKS 76D1-348.xx không va chạm nhau, vì vậy không có điểm va chạm đầu tiên và vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai phương tiện.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 76C-057.xx với nạn nhân Phạm Văn N là cụm bánh sau bên trái xe ô tô BKS 76C-057.xx với vùng đầu của nạn nhân Phạm Văn N.

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô BKS 76C-057.xx với nạn nhân Phạm Văn N là tại vị trí đầu của nạn nhân mô tả tại hiện trường thuộc phần đường phía Bắc đường ĐH53.

- Dấu vết chà xát mặt đường kí hiệu V1 là do mặt lăn bánh trước bên trái xe mô tô BKS 76D1-348.xx chà xát với mặt đường khi xe ngã nghiêng về phía bên trái và trượt trên mặt đường theo hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc tạo ra.

- Các dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu V2, V3, V4, V5, V6 là do các linh kiện bên trái thân xe mô tô BKS 76D1-348.xx va chạm với mặt đường khi xe ngã nghiêng về phía bên trái và trượt trên mặt đường theo hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc tạo ra.

- Dấu vết màu trắng đục và màu đỏ bám dính ở cụm bánh sau bên trái xe ô tô BKS 76C-057.xx là tổ chức não và máu của nạn nhân Phạm Văn N để lại.

Ngày 25/9/2018, Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định tư pháp số 2584/SGTVT-KLGD, Kết luận:

- Xe ô tô 76C-057.xx nhãn hiệu THACO, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có hiệu lực đến hết ngày 22/11/2018.

- Kết cấu, kiểu loại xe phù hợp theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Tình trạng kỹ thuật của hệ thống phanh: Có đầy đủ các chi tiết, đúng vị trí lắp, hoạt động bình thường, không phát hiện hư hỏng.

- Tình trạng kỹ thuật của hệ thống lái: Có đầy đủ các chi tiết, đúng vị trí hoạt động bình thường, không phát hiện hư hỏng

- Tình trạng kỹ thuật hệ thống treo: Có đầy đủ các chi tiết, đúng vị trí lắp, hoạt động bình thường, không phát hiện hư hỏng

- Tình trạng kỹ thuật hệ thống điện, đèn và còi: Còi hoạt động bình thường; Các đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu có đầy đủ, đúng vị trí lắp, hoạt động bình thường.

- Gạt nước kính chắn gió phía trước có đầy đủ, hoạt động bình thường; Gương chiếu hậu hai bên xe có đầy đủ, đảm bảo cho phép người lái có thể nhận biết rõ ràng điều kiện giao thông về phía sau và hai bên xe

- Lốp xe có đầy đủ, đúng kích cỡ, đảm bảo yêu cầu về lắp đặt, và chiều cao hoa.

Ngày 20/10/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 790/KLGD-PC09, Kết luận:

- Dấu vết thương tích trên cánh tay phải và bả vai phải của nạn nhân Phạm Văn N là do cụm bánh sau bên trái xe ô tô biển số 76C-057.xx chèn qua.

- Khi cụm bánh sau xe ô tô biển số 76C-057.xx dẫm qua người nạn nhân Phạm Văn N thì lúc đó nạn nhân N nằm úp (nằm sấp) trên mặt đường, cụm bánh xe dẫm qua người nạn nhân theo hướng từ phải qua trái.

Ngày 14/6/2020, Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng có Bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số 591/C09C(Đ3), Kết luận:

Kết quả chính:

- Tử thi Phạm Văn N được phát hiện chết với tư thế nằm sấp, mặt quay bên phải, hướng Tây Nam, đầu đội mũ bảo hiểm bị nứt vỡ ở bán phần sau trên.

- + Vị trí tử thi và các mảnh tổ chức (máu và mô não) thoát ra ngoài bám dính trên đường còn ở trạng thái tự nhiên, chưa bị xáo trộn.

- + Hộp sọ bị biến dạng, ép dẹt hai bên. Mô não và máu thoát ra ngoài chủ yếu ở phía trước mặt của nạn nhân, từ gần đến xa, một phần được thoát ra vùng đỉnh chằm.

- + Vai - lưng phải, cánh - cẳng - bàn tay phải có nhiều tổn thương xây xước da, bầm tụ máu, gãy xương, trong đó các vết tụ máu có hình dạng gấp khúc, có các đoạn tương ứng tương đối thẳng và song song với nhau, kích thước ngang ~ 0,5(cm)-01(cm), các vết tụ máu cách nhau ~ 5(cm) (Có hình thái của vân lốp xe).

- Xe ô tô biển số 76C-057.xx:

- + Kích thước bao: 6200x2270x2700(mm). Thùng xe chở cát.

- + Trọng tải: 18920kg; trong đó: Trọng lượng trục 1 là 2390kg, trọng lượng trục 2 là 7070kg.

- + Mặt trong của bánh ngoài và mặt ngoài của bánh trong của cụm bánh sau bên trái bám dính chất màu trắng đục, đỏ có hình thái của mô não và máu.

- Xe mô tô biển số 76D1-348.60: Các bộ phận hư hỏng, mài trượt, trầy xước chủ yếu nằm bên trái của xe.

Cơ chế hình thành tổn thương:

Căn cứ các tổn thương vùng đầu, vùng vai - lưng phải, cánh tay - cẳng tay - bàn tay phải của tử thi Phạm Văn N và các mối tương quan, thứ tự xuất hiện các dấu vết tại hiện trường cũng như các phương tiện tại hiện trường, xác định

các tổn thương trên tử thi Phạm Văn N là do cơ tác động tương hỗ với vật tày tạo ra; cơ thể bị ép bằng lực rất lớn giữa vật tày có diện tiếp xúc giới hạn và vật tày diện rộng (mặt đường bê tông). Thứ tự xuất hiện từ bàn tay phải - cẳng tay phải - cánh tay phải, vai - lưng phải, cuối cùng là vùng đầu (bị ép trong mũ bảo hiểm). Mô não và máu bị lực ép thoát ra ngoài hộp sọ qua các hốc tự nhiên và các đường vỡ xương.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ch 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về phân trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/4/2021, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn H kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại, chấp nhận yêu cầu bồi thường dân sự của gia đình bị hại.

Ngày 19/4/2021, bị cáo Nguyễn Văn Ch kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm: không chấp nhận tiền xây mộ, tiền thầy cúng; giảm mức bồi thường tổn thất tinh thần còn 50 tháng lương tối thiểu và xin được hưởng án treo.

Ngày 06/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kháng nghị theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 902/QĐ-VKS ngày 04/5/2021 kháng nghị một phần bản án sơ thẩm đề nghị cấp phúc thẩm hủy phân trách nhiệm bồi thường dân sự để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định kháng nghị.

**Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:*

Xét về phần bồi thường dân sự thì thấy Tòa cấp sơ thẩm sai lầm nghiêm trọng trong việc xác định trách nhiệm bồi thường dân sự, cụ thể:

Tòa cấp sơ thẩm chấp nhận khoản chi phí hợp lý cho việc mai táng, trong đó chi phí thầy cúng 07 ngày thất: 15.000.000 đồng và chi phí xây mộ:

30.000.000 đồng là không phù hợp với tinh thần quy định tại tiểu mục 2.2 mục 2 Phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự 2015 thì “Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi” và theo điểm đ mục 2 Phần III Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Nếu chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ đã giao nguồn nguy hiểm cao độ cho người khác mà gây thiệt hại thì phải xác định trong trường hợp cụ thể đó người được giao nguồn nguy hiểm cao độ có phải là người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ hay không để xác định ai có trách nhiệm bồi thường thiệt hại”. Trong vụ án này xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-057.xx là nguồn nguy hiểm cao độ và thuộc sở hữu của bà Đoàn Thị Ph, bà Ph giao kết hợp đồng với Nguyễn Văn Ch là nhân viên lái xe chạy theo ngày. Cấp sơ thẩm chưa làm rõ thỏa thuận giữa bà Ph và bị cáo Ch trong việc chiếm hữu, sử dụng xe ô tô khi xảy ra tai nạn và trách nhiệm bồi thường thiệt hại thuộc về người nào nhưng lại căn cứ khoản 1 khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự 2015 tuyên buộc bị cáo Ch phải bồi thường thiệt hại cho bị hại là không đúng quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của bị cáo Ch và ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Phạm Văn N.

Đề nghị Hội đồng xét xử hủy phần trách nhiệm bồi thường dân sự để điều tra lại theo thủ tục chung.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo:

Mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét về lỗi trong vụ án này, bị cáo điều khiển xe ô tô tải 76C-057.xx đi tại khu vực đường cong, hạn chế tầm nhìn nhưng không giảm tốc độ (có thể dừng lại một cách an toàn), không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường quy định gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm chết anh Phạm Văn N.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 09 tháng tù là đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch

Đối với kháng cáo đề nghị Tòa án phúc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành để điều tra lại của ông Nguyễn Văn H đại diện bị hại:

Lý do đại diện người bị hại đưa ra là Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng chưa làm rõ đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ của vụ án mà tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 09 tháng tù là nhẹ, lời khai người làm chứng mâu thuẫn với kết luận giám định, các dấu vết trên cơ thể nạn nhân chưa được điều tra làm rõ, nạn nhân N ngã nằm trước đầu xe tải chứ không phải như cơ quan tiến hành tố tụng kết luận là xe anh N đi qua cabin rồi té ngã.

Căn cứ lời khai người làm chứng là chị Nguyễn Thị Mỹ Nh phù hợp với lời khai của bị cáo và biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định xác định khi xe bị cáo Ch đi vào khu vực đường cong và lấn sang phần đường phía Bắc để tránh né lúa đang phơi. Lúc này, anh Phạm Văn N điều khiển xe mô tô theo hướng ngược chiều của xe ô tô cũng bắt đầu vào đoạn đường cong và đối diện với xe ô tô ngược chiều dẫn đến bất ngờ nên khi xe mô tô của anh N vừa qua phần ca pin xe ô tô 76C-057.xx thì xe mô tô bị ngã nghiêng qua bên trái và trượt trên phần đường phía Bắc, anh N bị văng ra khỏi xe ngã xuống mặt đường trong tư thế nằm sấp, đầu quay về hướng Nam chân duỗi thẳng về hướng Bắc. Khi đó, cụm bánh xe sau bên trái của xe ô tô 76C-057.xx do Ch điều khiển vừa đi đến và dẫm qua phần đầu của anh N làm anh N chết tại chỗ. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện liên quan và làm việc với người tham gia tố tụng đúng pháp luật. Đồng thời lỗi trong vụ án này là lỗi vô ý, bị cáo Nguyễn Văn Ch có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 09 tháng tù là đúng quy định của pháp luật, mức hình phạt này là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo này.

** Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

Cấp sơ thẩm khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là không đúng về tội danh.

Thứ nhất: Lời khai của bị cáo không thấy nạn nhân là không đúng. Lời khai của bị cáo Ch lần lượt thay đổi khi có Quyết định không khởi tố vụ án và quyết định khởi tố vụ án của cơ quan điều tra. Có sự mâu thuẫn trong lời khai của người làm chứng bà Nh về khoảng cách đứng của bà Nh.

Thứ hai: Các kết luận giám định pháp y có sự mâu thuẫn. Các dấu vết trên thân thể của nạn nhân thể hiện không phải là lỗi vô ý. Cơ quan giám định cũng không giải thích được cơ chế hình thành của các vết thương. Có khả năng hai lần chiếc xe ô tô này va chạm với nạn nhân. Luật sư cho rằng về tội danh thì đây là tội Giết người với lỗi cố ý.

Về phân bồi thường dân sự: Cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại là không đúng quy định của pháp luật mà phải buộc chủ phương tiện phải bồi thường. Về mức cấp dưỡng nuôi con của bị hại là 1.000.000 đồng/tháng đến khi cháu đủ 18 tuổi là không có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án để điều tra làm rõ hành vi của bị cáo để xác định tội danh và buộc bồi thường cho đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ch: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận vào khoảng 09 giờ 30 ngày 01/9/2018, Ch điều khiển xe ô tô 76C-057.xx đi trên đường ĐH53. Khi đến đoạn đường cong, hạn chế tầm nhìn, Ch điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường phía Bắc để tránh lúa đang phơi. Lúc này, anh Phạm Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76D1-348.xx đi ngược chiều theo hướng Đông- Tây trên phần đường phía Bắc. Khi anh N điều khiển xe mô tô vừa qua phần ca pin xe ô tô 76C-057.xx thì xe mô tô bị ngã nghiêng qua bên trái và trượt trên phần đường phía Bắc, anh N bị văng ra khỏi xe ngã xuống mặt đường trong tư thế nằm sấp, đầu quay về hướng Nam chân duỗi thẳng về hướng Bắc. Khi đó, cụm bánh xe sau bên trái của xe ô tô do Ch điều khiển vừa đi đến và dẫm qua phần đầu của anh N dẫn đến anh N chết tại chỗ; lỗi thuộc về bị cáo.

Cấp sơ thẩm khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Ch và kháng cáo của ông Phạm Văn H là đại diện hợp pháp của bị hại về nội dung: Vụ tai nạn xảy ra bị hại nằm phía đầu xe chứ không phải ở bánh xe sau, bị cáo điều khiển xe lui về sau dẫm lên bị hại nên lỗi của bị cáo Ch là lỗi cố ý; bản án sơ thẩm xử bị cáo 09 tháng tù là nhẹ. Yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại, thì thấy:

Như nhận định tại mục [1] Cấp sơ thẩm đã khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng với hành vi của bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đại diện hợp pháp của bị hại ông Phạm Văn H cho rằng khi tai nạn xảy ra bị hại nằm phía đầu

xe chứ không phải ở bánh xe sau, bị cáo điều khiển xe chạy về trước rồi lui về sau đâm lên bị hại nên lỗi của bị cáo là lỗi cố ý, nhưng không có chứng cứ chứng minh, nên không có căn cứ chấp nhận. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá, xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là cần thiết và không nặng, tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Do đó, không chấp nhận nội dung kháng cáo trên của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của ông Phạm Văn H là đại diện hợp pháp của bị hại về nội dung: Bản án sơ thẩm buộc người có nghĩa vụ bồi thường chưa đúng, mức bồi thường chưa hợp lý và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về nội dung: Cấp sơ thẩm chưa làm rõ thỏa thuận giữa bà Đoàn Thị Ph (Chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 76C-057.xx) và bị cáo Nguyễn Văn Ch trong việc chiếm hữu, sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 76C-057.xx khi xảy ra tai nạn thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại thuộc về người nào nhưng lại căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch bồi thường thiệt hại cho bị hại là không đúng quy định của pháp luật, thì thấy: Tại cơ quan điều tra bà Đoàn Thị Ph chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 76C-057.xx khai: Nguyễn Văn Ch là người lái xe thuê cho gia đình, bà không có hợp đồng lao động mà chỉ thỏa thuận thống nhất trả lương lao động theo ngày, tức là làm ngày nào trả lương ngày đó (BL 242). Trong thời gian xét xử, tại phiên tòa sơ thẩm bà Đoàn Thị Ph cung cấp hợp đồng thỏa thuận giữa bà với Nguyễn Văn Ch lập ngày 02/8/2018 tại nhà bà có nội dung: Ông Nguyễn Văn Ch là tài xế có bằng lái xe hạng C, nhận lái xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-057.xx của bà Đoàn Thị Ph với mức lương 250.000 đồng/ngày, chịu trách nhiệm toàn bộ khi điều khiển phương tiện” (BL 475). Bị cáo Ch cũng công nhận có hợp đồng thỏa thuận trên.

Tuy nhiên, theo nội dung hợp đồng thỏa thuận giữa bà Đoàn Thị Ph (chủ sở hữu xe ô tô: 76C-057.xx) với bị cáo Nguyễn Văn Ch lập ngày 02/8/2018 trên thì bị cáo Nguyễn Văn Ch là người được bà Ph thuê lái xe và được trả tiền công; như vậy xe ô tô: 76C-057.xx bà Ph đang nắm giữ quản lý; khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ xe ô tô 76C-057.xx nên Nguyễn Văn Ch không phải là người chiếm hữu, sử dụng xe ô tô: 76C-057.xx mà bà Ph mới là người đang chiếm hữu, sử dụng. Do đó bà Đoàn Thị Ph phải có nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Hợp đồng thỏa thuận ghi “Nguyễn Văn Ch chịu trách nhiệm toàn bộ khi điều khiển phương tiện” là trái quy định của pháp luật và nhằm trốn tránh trách nhiệm. Cấp sơ thẩm căn cứ vào nội dung và thỏa thuận trong hợp đồng và lời khai tại phiên tòa giữa bà Ph và bị cáo Ch công nhận nội dung và thỏa thuận trong hợp đồng lập ngày 02/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện nên buộc Nguyễn Văn Ch phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại là không đúng quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự và Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP

ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[4] Xét kháng cáo của ông Phạm Văn H là đại diện hợp pháp của người bị hại về nội dung: Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại và mức cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Đỗ Thiên Phú là chưa thỏa đáng và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch về nội dung: Giảm mức tiền bù đắp tổn thất về tinh thần xuống còn 50 tháng lương tối thiểu, thì thấy:

[4.1] Mức cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Đỗ Thiên P: Cháu Phạm Đỗ Thiên P, sinh ngày 27/10/2017 là con đẻ của chị Đỗ Thị Bích L và bị hại Phạm Văn N. Khi anh Phạm Văn N còn sống cùng với chị Đỗ Thị Bích L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu P. Như nhận định tại mục [2] thì bà Đoàn Thị Ph là người có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại nhưng cấp sơ thẩm lại buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại là không đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, cấp sơ thẩm chưa điều tra, thu thập tài liệu, để xác định mức chi phí thực tế hàng tháng cho cháu P, chưa có sự thỏa thuận mức cấp dưỡng hàng tháng cho cháu P. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại chấp nhận mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng và cho rằng là phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương là chưa có căn cứ.

[4.2] Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về mức độ tổn thất tinh thần chấp nhận 80 lần mức lương tối thiểu là phù hợp.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch về nội dung: Không chấp nhận tiền mai táng và tiền xây mộ và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về nội dung: Cấp sơ thẩm chấp nhận khoản chi phí hợp lý cho việc mai táng, trong đó chi phí thầy cúng 07 ngày thất: 15.000.000 đồng và chi phí xây mộ: 30.000.000 đồng là không phù hợp với tinh thần quy định tại tiểu mục 2.2 mục 2 Phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì thấy:

[5.1] Đối với số tiền mai táng:

Gia đình bị hại cung cấp 01 hóa đơn của dịch vụ mai táng Hữu Sơn tổng số tiền là: 43.133.000 đồng. Trong đó, số tiền 28.133.000 đồng, gồm các khoản: Quan tài, vật liệu khâm liệm, khăn tang, hương, nến,... phục vụ cho việc chôn cất anh Phạm Văn N là chi phí hợp lý cho việc mai táng đúng quy định của pháp luật; số tiền 15.000.000 đồng là tiền trả cho thầy chùa cúng thất cấp sơ thẩm chấp nhận là không đúng hướng dẫn tại Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; gia đình bị hại cung cấp 01 hóa đơn của dịch vụ mai táng Thành Vương Phát tổng số tiền là: 3.600.000 đồng (xe: 1.800.000 đồng; thuốc chích: 1.000.000 đồng, bao: 800.000

đồng) là số tiền chi phí chở bị hại từ Bệnh viện về nhà là chi phí hợp lý đúng quy định của pháp luật.

[5.2] Đối với số tiền xây mộ:

Gia đình bị hại cung cấp 01 toa hàng ghi tổng số tiền xây mộ là: 54.400.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là chi phí không hợp lý nhưng theo phong tục tập quán một người chết phải có năm mộ, nên chỉ chấp nhận ở mức trung bình tiền xây mộ là 30.000.000 đồng. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa làm rõ số tiền bia mộ, tiền từng loại vật liệu xây mộ để làm căn cứ xem xét chấp nhận hoặc không chấp nhận nhưng lại chấp nhận như nhận định trên là không có căn cứ.

[6] Cháu Phạm Đỗ Thiên P, sinh ngày 27/10/2017 là con đẻ của chị Đỗ Thị Bích L và bị hại Phạm Văn N, anh N bị tai nạn giao thông chết ngày 01/9/2019, tính đến ngày xét xử sơ thẩm cháu P chưa được 05 năm tuổi nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đưa cháu P vào tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại là không đúng quy định của pháp luật. Lẽ ra Tòa án cấp sơ thẩm đưa cháu P vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và mẹ cháu P là chị Đỗ Thị Bích L là người đại diện theo pháp luật cho cháu P.

[7] Những vi phạm như nhận định tại mục [3], tiểu mục [4.1], [5.1], [5.2], mục [6] không thể khắc phục được tại cấp phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi về phần trách nhiệm bồi thường dân sự. Giữ nguyên về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch. Chuyển hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[9] Đề nghị của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi về phần trách nhiệm bồi thường dân sự.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch về việc xin hưởng án treo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn H yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại, xác định tội danh và hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Ch. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ch 09 (Chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi để điều tra, xét xử lại về phần trách nhiệm bồi thường dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Nghĩa Hành;
- Công an huyện Nghĩa Hành;
- THA dân sự huyện Nghĩa Hành;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Năm

